

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HOÀ
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 07-02-2018
V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH H, TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Võ Văn Hải**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Ràng**

Ông Nguyễn Chung

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiên Oai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Bích Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 07/02/2018, Tòa án nhân dân thị xã Ninh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 653/2017/HNGĐ ngày 27/10/2017 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/HNGĐ ngày 05/01/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2018/HPT-ST ngày 22/01/2018 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Phạm Thị Hồng D** – Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn 4, xã Ninh S, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Bảo Ph** – Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn Nội M, xã Ninh Đ, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phạm Thị Hồng D trình bày:** Bà và ông Nguyễn Bảo Ph kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Đ, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa. Trong thời gian chung sống với nhau, giữa bà và ông Ph xảy ra nhiều mâu thuẫn, do tính tình không hòa hợp, vợ chồng thường xuyên kình cãi, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Mặc dù bà đã nhiều lần hàn gắn nhưng vẫn không được. Nay cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn, tình cảm của bà dành cho ông Ph không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Ph.

Về con chung: Bà và ông Ph không có con chung.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn ông Nguyễn Bảo Ph: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng ông Ph vẫn cố tình vắng mặt không có lý do nên không tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Về thủ tục tố tụng Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân cho bà Phạm Thị Hồng D được ly hôn ông Nguyễn Bảo Ph. Về nuôi con chung: Không có. Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Hồng D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về phần thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Bảo Ph là bị đơn trong vụ án. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại địa phương và nơi ông cư trú nhưng ông Ph vẫn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Do vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Bảo Ph theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xác định đây là tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình về ly hôn nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền của Tòa án cấp sơ thẩm.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Hồng D và ông Nguyễn Bảo Ph tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Ninh Đ, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 57 ngày 15/11/2014. Do vậy, xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hai bên bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến va chạm, mâu thuẫn và không chung sống với nhau từ năm 2016 đến nay. Nguyên vọng của bà Phạm Thị Hồng D xin được ly hôn ông Nguyễn Bảo Ph. Còn ông Nguyễn Bảo Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tiến hành hòa giải nhưng ông Ph vắng mặt nên không thể hỏi ý kiến trình bày và nguyện vọng của ông Ph được. Tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Bảo Ph đã được triệu tập đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên coi như tự tước mất quyền lợi của mình tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, bà Phạm Thị Hồng D và ông Nguyễn Bảo Ph đã không chung sống với nhau từ năm 2016 đến nay cho nên xét thấy vợ chồng không còn tình cảm với nhau và không quan tâm, thương yêu, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau. Do vậy, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Phạm Thị Hồng D là có căn cứ và phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Không có.

[5] Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Hồng D không yêu cầu giải quyết nên không xét. Tại phiên tòa ông Nguyễn Bảo Ph vắng mặt nên cần tách yêu cầu chia tài sản ra thành vụ kiện dân sự khác khi nào có đơn khởi kiện sẽ giải quyết sau.

[6] Về án phí: Bà Phạm Thị Hồng D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1/ Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Hồng D.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thị Hồng Duyên được ly hôn với ông Nguyễn Bảo Ph.

1.2 Về con chung: Không có con chung.

1.3 Về tài sản chung: bà Phạm Thị Hồng D không yêu cầu tòa án giải quyết. Ông Nguyễn Bảo Ph vắng mặt nên cần tách yêu cầu chia tài sản ra thành vụ kiện dân sự khác khi nào có đơn khởi kiện sẽ giải quyết sau.

2/ Về án phí: bà Phạm Thị Hồng D phải chịu 300.000đ(ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0003373 ngày 23/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Nên bà Phạm Thị Hồng D đã nộp xong án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3/ Quyền kháng cáo: *Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh H;
- UBND xã Ninh Đ;
- Chi cục THADS thị xã Ninh H;
- Lưu HS.

Võ Văn Hải

